

Than Uyên, ngày 14 tháng 7 năm 2023

Số: 54/2023/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lường Thị A - Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Bản C, xã T G, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Hà Văn L - Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Bản C, xã T G, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị A và anh Hà Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Quan hệ hôn nhân:** Chị Lường Thị A và anh Hà Văn L đều thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lường Thị A và anh Hà Văn L có bốn con chung cháu Hà Thị Kh, sinh ngày 10/4/2012, cháu Hà Thị Kh1, sinh ngày 09/02/2014, cháu Hà Thị H, sinh ngày 25/3/2020 và cháu Hà Thanh V, sinh ngày 12/5/2020.

Giao cho chị Lường Thị A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con hai chung cháu Hà Thị Kh, sinh ngày 10/4/2012 và cháu Hà Thị H, sinh ngày 25/3/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cho anh Hà Văn L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con hai chung cháu Hà Thị Kh1, sinh ngày 09/02/2014 và cháu Hà Thanh V, sinh ngày 12/5/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lường Thị A và anh Hà Văn L tự thỏa thuận với nhau về cấp dưỡng nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Chị Lường Thị A và anh Hà Văn L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chung được sống chung với người trực tiếp nuôi con theo quyết định của Toà án. Các đương sự có quyền yêu cầu nhau cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn chị Lường Thị A và anh Hà Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Chia tài sản: Tài sản chung, các khoản nợ, cho vay chung:** Chị Lường Thị A và anh Hà Văn L tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Lường Thị A và anh Hà Văn L mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị A tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà anh L phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng chị A phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Chị Lường Thị A được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000994 ngày 20/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- CCTHA dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu